**TUẦN 3: NHỮNG CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

**(Từ ngày 13/01/2025 đến 17/01/2025)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2**  **13/01/2025** | **Thứ 3**  **14/01/2025** | **Thứ 4**  **15/01/2025** | **Thứ 5**  **16/01/2025** | | **Thứ 6**  **17/01/2025** |
| **Đón trẻ - trò chuyện** | - Đón trẻ vào lớp và hướng trẻ cất đồ dùng cá nhân.  - Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.  - Trò truyện về những động vật sống trong rừng.  - Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn  - Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn.  - Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động. | | | | | |
| **Thể dục sáng** | - Hô hấp: Thổi nơ (2 lần x 8 nhịp)  - Tai vai: Đưa hai tay lên cao, ra phía trước. (2 lần x 8 nhịp)  - Bụng lườn: Đứng cúi về trước tay chạm ngón chân (2 lần x 8 nhịp)  - Chân: Bật tại chỗ (2 lần x 8 nhịp) | | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Quan sát tranh sư tử, báo, hổ.  - Trò chơi vận động “Cáo và thỏ”  - Chơi với cầu tuột, bập bênh, xích đu. | - Quan sát tranh con voi.  - Trò chơi vận động “Mèo đuổi chuột”  - Chơi với cát, nước. | - Quan sát tranh con khỉ.  - Trò chơi vận động “Ai nhanh hơn”  - Chơi làm bánh, bán các loại bánh. | - Quan sát tranh hươu cao cổ.  - Trò chơi vận động “Bịt mắt bắt dê”  - Chơi bán hàng, bán các loại nông sản. | | - Trò chuyện về các loài động vật sống trong rừng.  - Trò chơi vận động “Kéo co”  - Chơi với lá dừa, lá chuối. |
| **Hoạt động học** | **LVPTTC**  Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m | **LVPTNT**  Nhận biết một số động vật sống trong rừng. | **LVPTNN**  Dạy đọc thơ “Hổ trong vườn thú” | **LVPTTM**  Nặn một số động vật sống trong rừng. | | **LVPTTC -KNXH**  Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề. |
| **Hoạt động vui chơi** | - Góc “Công trình xây dựng”: Xây vườn bách thú.  - Góc “Bé vui học tập”: Kể chuyện đọc thơ, xem tranh ảnh về các con vật sống trong rừng.  - Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về một số động vật sống trong rừng.  - Góc “Tôi yêu Việt Nam”: Bé chơi với các phương tiện giao thông.  - Góc “Steam”: Cắt dán các con vật sống trong rừng | | | | | |
| **Trẻ vệ sinh, ăn ngủ trưa tại nhà** | | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Ôn bò chui qua ống dài 1,5cm x 0,6cm.  - Cho trẻ làm quen nhận biết một số động vật sống trong rừng.  - Trẻ hoạt động góc. | - Ôn nhận biết một số động vật sống trong rừng.  - Cho trẻ làm quen bài thơ “Hổ trong vườn thú”  - Trẻ chơi tự do. | - Ôn làm quen bài thơ “Hổ trong vườn thú”  - Cho trẻ làm quen với đất nặn.  - Trẻ hoạt động góc. | - Hoàn thành sản phẩm.  - Cho trẻ làm quen các bài hát của chủ đề.  - Trẻ chơi tự do. | - Ôn biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề.  - Trẻ hoạt động góc. | |
| **Nêu gương trả trẻ** | - Nêu gương cuối ngày  - Nêu gương cuối tuần  - Trả trẻ | | | | | |

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

**1. Ổn định**

**-** Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân, đón cháu vui vẻ niềm nở.

- Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ và việc học tập

**2. Trò chuyện**

- Quan sát tranh và trò chuyện về các động vật sống trong rừng.

- Cô cho trẻ xem tranh.

- Các bạn hãy kể những con vật sống trong rừng mà các bạn biết? (Trẻ kể)

- Ngoài ra các bạn biết những con vật nào sống dưới nước? (Trẻ kể)

- Giáo dục trẻ biết yêu quí các loài động vật sống trong rừng.

- Kết thúc “Ta đi vào rừng xanh”

--------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ thực hiện các động tác theo sự hướng dẫn của cô.

- Trẻ quan sát tập đều và đúng các động tác theo cô, biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi tập.

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục để có sức khỏe tốt.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

- 1 cặp hoa đeo tay

- Trống lắc

**2. Cho trẻ:**

- 28 cặp hoa đeo tay

- Nhạc khởi động

- Nhạc bài tập phát triển chung

- Nhạc thư giản

**III. Tiến hành**

**1. Khởi động**

- Chuyển đội hình vòng tròn, đi phối hợp các kiểu chân: đi bình thường – đi bằng mũi bàn chân – đi bình thường – đi bằng gót bàn chân – đi bình thường – đi bằng mép bàn chân – đi bình thường – chạy chậm – chạy nhanh – chạy chậm – đi bình thường, chuyển đội hình thành hàng ngang.

**2. Trọng động**

- Hô hấp: Thổi nơ (2 lần x 8 nhịp)

- Tai vai: Đưa hai tay lên cao, ra phía trước. (2 lần x 8 nhịp)

- Bụng lườn: Đứng cúi về trước tay chạm ngón chân (2 lần x 8 nhịp)

- Chân: Bật tại chỗ (2 lần x 8 nhịp)

**3. Hồi tĩnh**

- Đi nhẹ nhàng, hít thở sâu vài vòng

--------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra nội dung các bức tranh trẻ quan sát được và quan sát thực tế.

- Phát triển và rèn kỹ năng phối hợp các vận động tay - chân và các giác quan.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

- Tranh sư tử, báo, hổ, tranh con voi, tranh con khỉ, tranh hươu cao cổ.

- Thuộc cách chơi các trò chơi: cáo và thỏ, mèo đuổi chuột, ai nhanh hơn, bịt mắt bắt dê, kéo co.

- Địa điểm an toàn

**III. Tiến hành**

**1. Quan sát và trò chuyện**

- Quan sát tranh sư tử, báo, hổ.

- Quan sát tranh con voi.

- Quan sát tranh con khỉ.

- Quan sát tranh con hươu cao cổ.

- Trò chuyện về một số động vật sống trong rừng.

- Cô và trẻ cùng làm vệ sinh khu vực xung quanh lớp....( nhặt rác, nhặc lá rụng, nhổ cỏ...) ( cả lớp cùng thực hiện)

- Giáo dục trẻ giữ vệ sinh sân trường (bỏ rác đúng nơi qui định, nhặt rác)

**2. Trò chơi vận động**

**a. Trò chơi: “Cáo và thỏ”**

- Cách chơi: Chọn một cháu làm cáo ngồi rình ở góc lớp. Số trẻ còn lại làm thỏ và chuồng thỏ. Cứ mỗi trẻ làm thỏ thì có một trẻ làm chuồng. Trẻ làm chuồng chọn chỗ đứng của mình và vòng tay ra phía trước đón bạn khi bị cáo đuổi. Trước khi chơi, cô yêu cầu các chú thỏ phải nhớ đúng chuồng của mình. Bắt đầu trò chơi, các chú thỏ nhảy đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ bàn tay lên đầu vẫy vẫy (giống tai thỏ) vừa đọc bài thơ:

Trên bãi cỏ  
Chú thỏ con  
Tìm rau ăn  
Rất vui vẻ  
Thỏ nhớ nhé  
Có cáo gian  
Đang rình đấy  
Thỏ nhớ nhé  
Chạy cho nhanh  
Kẻo cáo gian  
Tha đi mất.

Khi đọc hết bài thì cáo xuất hiện, cáo "gừm, gừm" đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các chú thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những chú thỏ bị cáo bắt đều phải ra ngoài một lần chơi. Sau đó, đổi vai chơi cho nhau.

- Luật chơi: Mỗi chú thỏ (1 bạn chơi) có một cái hang (1 bạn chơi khác đóng). Thỏ phải nấp vào đúng hang của mình. Chú thỏ nào chậm chân sẽ bị cáo bắt hoặc chạy về nhầm hang của mình sẽ bị ra ngoài một lần chơi.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**b. Trò chơi “Mèo đuổi chuột”**

- Cách chơi: Cả lớp nắm tay đứng thành một vòng tròn, một bạn sẽ giả làm Chuột và một bạn sẽ giả làm Mèo. Khi có hiệu lệnh của cô thì bạn Mèo sẽ đuổi bạn Chuột.

- Luật chơi: Nếu bạn Mèo bắt được bạn Chuột thì bạn Mèo sẽ là người chiến thắng, bạn chuột sẽ bị phạt là hát một bài và ngược lại.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**c. Trò chơi: “Ai nhanh hơn”**

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp thành 3 tổ, mỗi tổ cô sẽ chuẩn bị các vòng và các túi cát, khi có hiệu lệnh của cô thì các bạn bật liên tục vào vòng sau đó chạy đến lấy túi cát mang về rổ, lần lượt các bạn thực hiện cho đến hết các thành viên của tổ.

- Luật chơi: Tổ nào nhanh nhất và lấy được nhiều túi cát nhất sẽ là tổ chiến thắng.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**d. Trò chơi “Bịt mắt bắt dê”**

- Cách chơi: Hai người sẽ tham gia oẳn tù tì, ai thua cuộc sẽ phải làm người bịt mắt, còn lại sẽ làm dê, còn những người còn lại làm vòng tròn xung quanh. Người bịt mắt không được ti hí. Người làm dê có thể né người bắt dê nhưng không được chạy ra khỏi vòng tròn, bạn phải liên tục kêu “be be" giả dạng tiếng dê để thu hút sự chú ý của người bịt mắt. Đối với người bịt mắt, cần phải nghe và phán đoán tiếng kêu “be be" từ hướng nào, từ đó bắt những chú dê xung quanh, gọi đúng tên dê, bạn sẽ dành chiến thắng.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**e. Trò chơi “Kéo co”**

- Cách chơi: Chia lớp thành hai đội sếp thành hai hàng dọc đối mặt vào nhau, hai đội sẽ nắm cùng một sợi dây, khi có hiệu lệnh kéo thì hai đội dùng sức mạnh của mình để kéo đội kia về phía mình, đội nào kéo qua vạch chuẩn sẽ là đội chiến thắng.

- Luật chơi: Đội nào thua sẽ bị phạt nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

-------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra các góc chơi và nhận ra được cách chơi ở từng góc

- Trẻ thể hiện được vai chơi của mình, làm ra được các sản phẩm trong khi chơi

- Giáo dục trẻ chơi xong cất dọn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp đúng qui định

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Bảng tên góc

- Bút lông (1cây)

- Kí hiệu ở các góc

**2. Cho trẻ**

- Rổ to (3 cái)

- Thẻ đeo, mũ nhóm trưởng (3 cái)

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

- Cô và trẻ cùng hát bài hát “Chú voi con ở Bản Đôn”

- Các con đang ở chủ đề gì? (Dạ thưa cô chủ đề Thế giới động vật )

- Vậy chúng ta đang tìm hiểu chủ đề nhánh gì? (Dạ thưa cô “Một số động vật sống trong rừng”)

- Giáo dục trẻ chơi gọn gàng ngăn nắp, không văng ném đồ chơi, không tranh giành đồ chơi với bạn.

**2. Nội dung chơi**

- Cô có gì đây? (Dạ thưa cô đồ chơi)

- Cô có mấy thùng? (Dạ trẻ trả lời)

- Trong lớp mình có bao nhiêu góc chơi? (Dạ thưa cô có 5 góc: bé làm kỹ sư, góc thiên nhiên, góc âm nhạc, bé vui học tập, góc tạo hình)

- Giới thiệu các góc đồ chơi

- Góc “Công trình xây dựng”: Xây vườn bách thú.

+ Gợi ý hoạt động: Bé xây vườn thú, xây chuồng cho các con vật sống trong rừng…

- Góc “Bé vui học tập”: Kể chuyện đọc thơ, xem tranh ảnh về các con vật sống trong rừng.

+ Gợi ý hoạt động: bé xem tranh, xem truyện…

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về một số động vật sống trong rừng.

+ Gợi ý hoạt động: bé hát các bài hát “Chú voi con ở Bản Đôn”, “Ta đi vào rừng xanh”…chơi các trò chơi âm nhạc

- Góc “Tôi yêu Việt Nam”: Bé chơi với các phương tiện giao thông.

+ Gợi ý hoạt động: bé chơi với một số phương tiện giao thông, choi với sa bàn giao thông.

- Góc “Steam”: Cắt dán các con vật sống trong rừng .

+ Gợi ý hoạt động: bé cắt dán các con vật sống trong rừng từ giấy bìa.

- Để chơi được các ở góc, các con cần làm gì? (Dạ thưa cô bầu nhóm trưởng)

- Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Dạ thưa cô phân vai cho các bạn chơi trong góc, sắp xếp các góc chơi cho phù hợp và trật tự trong nhóm chơi)

- Các thành viên phải làm gì? (Dạ thưa cô nghe lời nhóm trưởng)

- Trong khi chơi các con làm gì? (Dạ thưa cô không tranh giành đồ chơi, giữ trật tự, chơi trong nhóm chơi)

- Sau khi chơi con phải làm gì? (Dạ thưa cô thu dọn)

- Giáo dục chơi không tranh giành đồ chơi, trẻ chơi xong cất dọn đồ chơi gọn gàng ngăn nấp đúng qui định.

**3. Trẻ tiến hành chơi**

- Trẻ mang đồ chơi về góc

- Cô quan sát trẻ chơi (hoặc chơi cùng trẻ) và hướng dẫn thêm cho trẻ để trẻ có thể hoàn thành vai chơi và hoàn thành sản phẩm.

- Cô đi đến các góc chơi gợi hỏi trẻ tự đặt tên cho góc của mình

**4. Kết thúc**

- Cô nhận xét các góc chơi.

- Tuyên dương nhóm chơi hoàn thành sản phẩm và động viên trẻ chưa hoàn thành sản phẩm.

- Giáo dục trẻ thu dọn đồ chơi, không giành đồ chơi của bạn.

\* Kết thúc: Đọc bài thơ “Đồ chơi của lớp” cho cả lớp thu dọn đồ chơi.

---------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ tực hiện được 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày

- Trẻ nhận xét mình và bạn sau buổi học, trẻ cắm đúng ô cờ của mình.

- Giáo dục trẻ không tranh giành khi lên cắm cờ

**II. Chuẩn bị**

**1 Cho cô:**

- Bảng bé ngoan

- Trống lắc

**2. Cho trẻ:**

- 3 tiêu chuẩn bé ngoan

- Cờ đủ cho trẻ

**III. Tiến hành**

**1. Nêu các tiêu chuẩn bé ngoan**

- Hỏi trẻ khi ngoan nhất sẽ được cô tặng gì? (Dạ thưa cô cờ bé ngoan)

- Cô cho cả lớp nêu lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan

+ Tiêu chuẩn 1: Đi học đúng giờ, vào lớp chú ý lắng nghe cô.

+ Tiêu chuẩn 2: Biết chào hỏi người lớn.

+ Tiêu chuẩn 3: Không tranh giành đồ chơi với bạn.

**2. Tổ nhận xét và cắm cờ**

- Cho lần lượt từng tổ nhận xét

- Trẻ biết tự nhận xét mình.

- Trẻ được cô và bạn nhận xét

- Trẻ thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan được cô cho cắm cờ (cô phát cờ, trẻ nhận cờ)

**3. Động viên nhắc nhở**

- Cô nhắc nhở, động viên những trẻ không cắm cờ

- Yêu cầu trẻ phấn đấu chăm ngoan

- Kết thúc: cả lớp hát bài: “Cả tuần đều ngoan”

----------------------------------------------

**Thứ hai, ngày 13 tháng 01 năm 2025**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.

- Trò truyện về những động vật sống trong rừng.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn

- Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

---------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

-----------------------------------------------

- Quan sát tranh sư tử, báo, hổ.

- Trò chơi vận động “Cáo và thỏ”

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Chơi với cầu tuột, bập bênh, xích đu.

-----------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: BÒ CHUI QUA ỐNG DÀI 1,5M X 0,6M**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra cách chuyền bắt bóng qua đầu, tư thế chuẩn bị đứng sau vạch chuẩn, quỳ gối xuống, hai bàn tay, cẳng chân áp sát sàn, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh “ bò” thì bò bằng tay nọ chân kia, cẳng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống. sau khi bò xong đứng dậy đi về cuối hàng.

- Rèn kỹ năng quan sát, luyện sự khéo léo, nhanh nhẹn của đôi chân.

- Giáo dục trẻ có ý thức tổ chức kỉ luật, biết làm theo lời cô, chú ‎ý tham gia hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

- 1 vòng thể dục lớn

- Sân tập bằng phẳng, khô ráo.

- Quả bóng

**2. Cho trẻ:**

- 28 vòng thể dục

- Quả bóng

- Dây thừng

**III. Tiến hành**

**1. Khởi động**

- Cho trẻ xếp 3 hàng dọc theo tổ, đi nối đuôi nhau thành vòng tròn, đi các kiểu chân: Đi bằng mũi bàn chân, đi bình thường, đi bằng gót bàn chân, đi bình thường, đi bằng mép chân, đi bình thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi bình thường rồi xếp thành 3 hàng ngang dãn đều.

**2. Trọng động**

**a. Bài tập phát triển chung**

- Tai vai: Đưa tay lên cao, ra phía trước (2 lần x 8 nhịp)

- Bụng lườn: Nghiêng người sang bên (2 lần x 8 nhịp)

- Chân: Đứng khuỵu gối (4 lần x 8 nhịp)

**b. Vận động cơ bản: “Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m”**

- Cô giới thiệu tên vận động cơ bản: “Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m”

- Lần 1: Cô mời 1 trẻ lên làm mẫu không giải thích

- Lần 2: Trẻ vừa làm cô vừa giải thích: Tư thế chuẩn bị đứng sau vạch chuẩn, quỳ gối xuống, hai bàn tay, cẳng chân áp sát sàn, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh “ bò” thì bò bằng tay nọ chân kia, cẳng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống. sau khi bò xong đứng dậy đi về cuối hàng.

- Cô gọi 2-3 trẻ lên tập thử

- Cả lớp nhận xét xem bạn làm đúng chưa

- Nếu sai cô sửa sai cho trẻ

- Lần lượt cho cả lớp thay nhau thực hiện

- Khi trẻ thực hiện cô động viên khuyến khích trẻ

- Các bạn vừa thực hiện vận động gì? (Dạ “Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m”)

- Cách thực hiện vận động như thế nào? (Dạ tư thế chuẩn bị đứng sau vạch chuẩn, quỳ gối xuống, hai bàn tay, cẳng chân áp sát sàn, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh “ bò” thì bò bằng tay nọ chân kia, cẳng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống. sau khi bò xong đứng dậy đi về cuối hàng)

**c. Trò chơi “Chuyền bóng”**

- Cách chơi: Cô sẽ chia cả lớp thành ba đội, sếp thành một hàng dọc và chuyền bóng theo hiệu lệnh của cô. đội nào chuyền nhanh nhất sẽ là đội chiến thắng.

- Luật chơi: Chuyền bóng lần lượt từng bạn cho đến cuối hàng, đội nào chuyền chậm nhất sẽ bị phạt nhảy lò cò.

- Cô cho trẻ thực hiện trò chơi

- Cô quan sát và nhận xét đội chơi

**3. Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng vung tay hít thở.

--------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về một số động vật sống trong rừng.

- Góc “Tôi yêu Việt Nam”: Bé chơi với các phương tiện giao thông.

- Góc “Steam”: Cắt dán các con vật sống trong rừng.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bò chui qua ống dài 1,5cm x 0,6cm.

- Cho trẻ làm quen nhận biết một số động vật sống trong rừng.

- Trẻ hoạt động góc.

------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

---------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ...................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

--------------------------------------------------------------

**Thứ ba, ngày 14 tháng 01 năm 2025**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.

- Trò truyện về những động vật sống trong rừng.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn

- Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

-------------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát tranh con voi.

- Trò chơi vận động “Mèo đuổi chuột”

- Chơi với cát, nước.

------------------------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: NHẬN BIẾT MỘT SỐ ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận biết, gọi tên, nhận xét được những đặc điểm bên ngoài của các con vật sống trong rừng như: voi, hổ, sư tử, khỉ…về cấu tạo, hình dáng, cách vận động, thức ăn, tiếng kêu, tập tính.

- Trẻ có kĩ năng nhận biết của trẻ, thông qua việc đàm thoại với trẻ. Quan sát, đàm thoại, ghi nhớ, tưởng tượng, tư duy, chú ý, so sánh.

- Trẻ có thái độ đúng đắn đối với các con vật sống trong rừng, bảo vệ các động vật quý hiếm, chống nạn phá rừng, săn bắt thú. Biết tự bảo vệ bản thân trước những nguy hiểm do những động vật hoang dã có thể gây ra.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

- Trống lắc

- Tranh động vật sống trong rừng.

- Cây chỉ bảng

**2. Cho trẻ:**

- Lô tô các động vât sống trong rừng (28)

- Lô tô về thức ăn của các con vật (28)

- Bộ hình các con vật sống trong rừng.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định - gây hứng thú**

- Cô và trẻ cùng hát bài hát “Đố bạn”

- Trò chuyện:

+ Cô và các bạn vừa hát bài hát gì? (Dạ thưa cô bài hát “Đố bạn”)

+ Trong bài hát nhắc đến những con vật nào? (Dạ thưa cô con khỉ, con hươu sao, con voi, bác gấu đen)

+ Những con vật này sống ở đâu? (Dạ thưa cô sống trong rừng)

+ Trong rừng còn có những con vật nào nữa? (Dạ thưa cô sư tử, hổ, ngựa vằn…)

- Để biết những con vật này sống trong rừng như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé.

**2. Nội dung:**

**a. Quan sát con khỉ**

- Cô đọc câu đố:

*“Con gì chân khéo như tay*

*Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo?”*

*(Con khỉ)*

- Cô cho trẻ quan sát tranh con khỉ và trò chuyện cùng trẻ:

+ Con khỉ có những bộ phận gì? (Dạ thưa cô đầu, mình, tay, chân, đuôi…)

+ Lông khỉ có màu gì? (Dạ thưa cô lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng…)

+ Khỉ thường sống ở đâu? (Dạ thưa cô sống trong rừng)

+ Khỉ di chuyển bằng cách nào? (Dạ thưa cô leo trèo)

+ Khỉ thích ăn gì? (Khỉ thích ăn các loại quả)

- Cô khái quát lại: Khỉ là con vật hiền lành, khỉ có hình dáng giống như người, rất nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng…). Khỉ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ.

**b. Quan sátCon voi:**

- Cô đọc câu đố:

*“Bốn chân trông tựa cột đình  
Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong?”*

*(Con voi)*

- Cô cho trẻ xem tranh Con voi và trò chuyện cùng trẻ:

+ Voi có những bộ phận nào? (Dạ thưa cô đầu, mình, chân, đuôi,)

+ Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào? (Dạ thưa cô có mắt, tai, vòi, miệng, ngà)

+ Vòi của con voi dùng để làm gì? (Dạ thưa cô dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước)

+ Voi có mấy chân? (Dạ thưa cô 4 chân)

+ Da voi màu gì? (Dạ thưa cô màu xám)

+ Con voi ăn gì? (Dạ thưa cô hoa quả, cành cây nhỏ, mía),

+ Voi là con vật hiền lành hay hung dữ? (Dạ thưa cô con voi là con vật hiền lành nó được con người thuần hoá và còn giúp con người làm rất nhiều việc. Chở khách thăm quan, kéo gỗ, biểu diễn xiếc)

- Cô khái quát lại: Voi là con vật to lớn, có 4 chân và cái vòi dài. Con voi còn có đôi ngà màu trắng rất cứng và có cái đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng voi để uống nước. Voi sống thành từng bầy đàn. Voi rất khỏe, nó giúp con người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

- Ngoài voi ra còn có những con vật nào ăn cỏ? (Hươu cao cổ, nai, ngựa vằn, tê giác…)

**c. Quan sát con báo:**

- Cô trẻ quan sát con báo và trò chuyện cùng trẻ:

+ Đây là con gì? (Dạ thưa cô caon báo)

+ Con báo có những bộ phận gì? (Dạ thưa cô đầu, mình, chân, đuôi)

+ Lông báo như thế nào? (Dạ thưa cô lông màu cam, có đốm đen)

+ Con báo có mấy chân? (Dạ thưa cô có 4 chân)

+ Con báo ăn gì? (Dạ thưa cô báo ăn thịt, ăn các con vật nhỏ)

+ Con báo còn biết trèo cây nên nó có thể bắt mồi ở trên cao.

+ Báo là động vật hiền lành hay hung dữ? (Dạ thưa cô báo là động vật hung dữ, ăn thịt các con vật khác)

- Cô khái quát lại: Báo là động vật hung dữ, ăn thịt các con vật khác. Báo có 4 chân, lông của báo có đốm, báo leo trèo rất giỏi. Báo đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ.

**d.** **Quan sát con hổ:**

- Cô đọc câu đố:

*“Lông vằn, lông vện, mắt xanh*

*Dáng đi uyển chuyển, nhe nanh tìm mồi*

*Thỏ, nai gặp phải, hỡi ôi!*

*Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng*

*Là con gì?*

*(Con hổ)*

- Cô cho trẻ quan sát tranh con hổ và trò chuyện cùng trẻ:

+ Đây là con gì? (Dạ thưa cô con hổ)

+ Con hổ có những bộ phận nào? (Dạ thưa cô đầu, mình, chân, đuôi)

+ Lông hổ có màu gì? (Dạ thưa cô lông hổ có màu vàng đậm và có nhiều vằn đen…)

+ Hổ có mấy chân? (Dạ thưa cô 4 chân)

+ Con hổ kêu như thế nào? (Dạ thưa cô “Gừ...ừ”)

+ Con hổ ăn gì? (Dạ thưa cô ăn thịt, ăn các con vật nhỏ hơn)

+ Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành? (Dạ thưa cô báo là động vật hung dữ, ăn thịt các con vật khác)

- Cô khái quát lại: Hổ là động vật hung dữ chuyên ăn thịt con vật khác. Hổ có 4 chân, dưới bàn chân có móng dài, nhọn sắc. Hổ có lông màu vàng đậm và có vằn đen. Hổ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ. Hổ còn có tên gọi khác là cọp.

- Ngoài báo và hổ còn có con vật nào ăn thịt nữa? (Hổ, linh cẩu, chó sói…)

**3. So sánh, giáo dục**

**a. So sánh con con khỉ và con hổ:**

**- Giống  nhau:**Đều là động vật sống trong rừng, có 4 chân, đẻ con, dạy con tự kiếm sống và lớn lên.

**- Khác nhau**:

+ Hình dáng: Con khỉ to hơn, con hổ nhỏ hơn

+ Thức ăn: Con khỉ ăn hoa quả, con hổ ăn thịt

+ Khả năng vận động: Con khỉ chạy chậm hơn, có khả năng leo trèo, con hổ chạy nhanh, không leo trèo.

**b. Mở rộng – Giáo dục**

- Mở rộng: Cho trẻ xem thêm hình, gọi tên các con vật khác.

- Cô nhấn mạnh: Tất cả những con vật trên là những con vật sống trong rừng, tự học cách sống thích nghi với môi trường, tự kiếm ăn sinh tồn. Một số con có thể được thuần chủng để nuôi trong gia đình, nuôi ở sở thú…

- Giáo dục: Các con a! Những loại động vật sống trong rừng đều mang lại những lợi ích riêng cho chúng ta: Voi chở người, chở hàng hóa, ngà voi có thể được dùng làm để trang trí, voi , hổ, khỉ, sư tử có thể làm xiếc để phục vụ nhu cầu giải trí…

 - Nếu gặp những động vật hung dữ, to lớn, chúng ta Không đến gần mà phải kêu to để nhờ sự giúp đỡ của người lớn

- Bảo vệ rừng, không chặt phá rừng, không săn bắt thú

**4. Trò chơi luyện tập**

**a. Trò chơi 1: “Xếp bàn ăn cho các con vật”**

- Giới thiệu trò chơi

- Phát lô tô các con vật cho trẻ

- Phân loại theo 1 dấu hiệu: Yêu cầu trẻ xếp riêng các con vật biết leo trèo vào một bàn, các con vật không biết leo trèo vào một bàn.

- Phân loại theo 2 dấu hiệu: Yêu cầu trẻ xếp riêng các con vật

+ Các con vật hiền lành, ăn cỏ, hoa quả vào một bàn

+ Các con vật hung dữ, ăn thịt vào một bàn.

**b. Trò chơi 2: “Chọn thức ăn yêu thích cho các con vật”**

- Giới thiệu trò chơi “Săp đến tết rồi, các con vật tổ chức bữa tiệc để chúc mừng, nhờ các bạn chọn những thức ăn yêu thích cho các con vật trong bữa tiệc”

- Hướng dẫn cách chơi, luật chơi: Cô mời 2 đội chơi, mỗi đội gồm 4 bạn, bật qua vòng  để đem thức ăn yêu thích, phù hợp đến cho các con vật. Trong cùng một thời gian, đội nào chọn đúng và nhiều thức ăn dành cho các con vật nhiều hơn là đội thắng cuộc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (2 lần).

- Cô kiểm tra kết quả chơi, cho trẻ nhắc lại các thức ăn phù hợp với các con vật vừa đem lên, khen ngợi, động viên trẻ.

**\*  Kết thúc:**

- Hôm nay cô và các bạn đac tìm hiểu bài học gì? (Dạ thưa cô “Nhận biết một số động vật sống trong rừng)

- Cô giáo dục, liên hệ thực tế

- Cô nhận xét, tuyên dương

- Kết thúc tiết học.

------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về một số động vật sống trong rừng.

- Góc “Tôi yêu Việt Nam”: Bé chơi với các phương tiện giao thông.

- Góc “Steam”: Cắt dán các con vật sống trong rừng.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn nhận biết một số động vật sống trong rừng.

- Cho trẻ làm quen bài thơ “Hổ trong vườn thú”

- Trẻ chơi tự do.

-----------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ...................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

------------------------------------------------

**Thứ tư, ngày 15 tháng 01 năm 2025**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.

- Trò truyện về những động vật sống trong rừng.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn

- Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

-----------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

-----------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát tranh con khỉ.

- Trò chơi vận động “Ai nhanh hơn”

- Chơi làm bánh, bán các loại bánh.

---------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: DẠY ĐỌC THƠ “HỔ TRONG VƯỜN THÚ”**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, thuộc thơ và hiểu nội dung bài thơ nói về bạn nhỏ đi chơi vườn bách thú thì thấy chú Hổ vằn có đôi răng nanh dữ tợn và có vuốt khoằm khoằm hay đi qua đi lại trong chuồng và rất nhớ rừng xanh nên Hổ vằn buồn.

- Trẻ biết cách ngắt nhịp, đọc diễn cảm bài thơ. Rèn cho trẻ kỹ năng trả lời tròn câu, mạch lạc

- Giáo dục trẻ chăm chỉ, không lười biếng, ỷ lại vào người khác. Thông qua bài thơ giáo dục trẻ biết yêu quý các động vật sống trong rừng.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Tranh minh họa bài thơ: “Hổ trong vườn thú”

- Băng từ “Hổ trong vườn thú”

- Tranh bài thơ chữ to “Hổ trong vườn thú”

**2. Cho trẻ**

- 3 bài thơ chữ to còn khuyết

- 3 bộ lô tô bài thơ

- 3 cái rỗ

- 3 cái bảng xoay

- 12 cục nam châm

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

- Cô và trẻ cùng hát bài hát: “Ta đi vào rừng xanh”

- Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát:

+ Các con vừa hát bài hát gì? (Dạ thưa cô “Ta đi vào rừng xanh”)

+ Bài hát nói về điều gì? (Dạ thưa cô bạn nhỏ đi vào rừng xanh có rất nhiều thú như là con nai, con voi…)

- Cô có 1 bài thơ cũng nói về một loài động vật sống trong rừng để biết đó là loài động vật gì thì cô mời các bạn cùng nghe cô đọc bài thơ “Hổ trong vườn thú” nhé!

**2. Dạy trẻ đọc**

- Cô giới thiệu bài thơ bài thơ “Hổ trong vườn thú”. Cho trẻ lặp lại 2 – 3 lần

**a. Cô đọc mẫu**

**\* Lần 1**: Cô đọc diễn cảm, đọc chậm.

- Bài thơ cô vừa đọc có tên là gì? (Dạ thưa cô bài thơ bài thơ “Hổ trong vườn thú”)

- Cho trẻ lặp lại tên bài thơ

- Tóm tắt: Bài thơ nói về bạn nhỏ đi chơi vườn bách thú thì thấy chú Hổ vằn có đôi răng nanh dữ tợn và có vuốt khoằm khoằm hay đi qua đi lại trong chuồng và rất nhớ rừng xanh nên Hổ vằn buồn.

**\* Lần 2:** Kết hợp dùng tranh minh họa.

- Bài thơ cô vừa đọc có tên là gì? (Dạ thưa cô bài thơ bài thơ “Hổ trong vườn thú”)

- Xuất hiện băng từ “Hổ trong vườn thú”. Cho trẻ đọc 2 – 3 lần.

- Cho trẻ đếm số tiếng trong băng từ

- Cho trẻ tìm chữ cái đã học

- Giải thích từ khó:

+ Khoằm khoằm: Móng vuốt nhọn

+ Khuây khoả: thể hiện sự vui vẻ

**b. Đàm thoại**

- Bài thơ cô vừa đọc có tên là gì? (Dạ thưa cô bài thơ bài thơ “Hổ trong vườn thú”)

- Trong bài thơ thì bạn nhỏ đã đi đâu? (Dạ thưa cô bạn nhỏ đã đi vườn bách thú)

- Khi vào vườn bách thú thì bạn nhỏ đã thấy gì? (Dạ thưa cô bé đã thấy chủ Hổ Vằn)

- Hổ Vằn có răng nanh như thế nào? (Dạ thưa cô đôi răng nanh dữ tợn)

- Chân của Hổ Vằn như thế nào*?* (Dạ thưa cô chân có vuốt khoằm khoằm)

- Hổ đi lại trong chuồng thì Hổ cảm thấy như thế nào? (Dạ thưa cô Hổ cảm thấy nhớ rừng xanh nên rất buồn)

- Hổ Vằn cảm thấy như thế nào khi có bé đến thăm? (Dạ thưa cô có bé đến thăm Hổ Vằn thấy rất vui và khuây khoả)

- Cô giáo dục trẻ: Khi đi tham quan vườn bách thú các bạn phải tuân thủ quy định của vườn bách thú, không được chọc phá các con vật trong vườn bách thú.

**c. Cô và trẻ đọc bài thơ chữ to**

- Cô nói “Gió thổi” trẻ chuyển đến bài thơ chữ to

- Cô giới thiệu đây là bài thơ chữ to. Phần chữ to hàng đầu tiên là tựa của bài thơ, phần chữ nhỏ ở phía dưới là nội dung của bài thơ.

- Trẻ đọc thơ cùng cô.

- Khi trẻ đọc thơ cô chú ý sửa sai cho trẻ về câu, từ, cách phát âm

**d. Trò chơi củng cố: “Đính tranh thay từ”**

- **Cách chơi:** Cô chia lớp thành 3 đội, mỗi đội có một bài thơ “Hổ trong vườn thú” còn thiếu một số từ. Các con hãy tìm những hình ảnh có nội dung tương ứng với chỗ còn thiếu của câu thơ và đính vào chỗ còn thiếu. Bạn đầu hàng lên đính tranh xong chạy về chạm tay bạ tiếp theo và về cuối hang. Bạn tiếp theo và lần lượt cho đến hết bài thơ.

- **Luật chơi**: Mỗi lần lên đính một tranh và không được chạy lên khi bạn chưa chạm tay mình. Kết thúc trò chơi, đội nào có nhiều đáp án đúng hơn sẽ là đội chiến thắng

**3.** **Kết thúc:**

- Cô và các bạn vừa học bài thơ tên gì? (Dạ thưa cô bài thơ bài thơ “Hổ trong vườn thú”)

- Giáo dục: Khi đi tham quan vườn bách thú các bạn phải tuân thủ quy định của vườn bách thú, không được chọc phá các con vật trong vườn bách thú.

- Cô nhận xét, tuyên dương

- Đọc lại bài thơ và dọn dẹp đồ dùng.

---------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về một số động vật sống trong rừng.

- Góc “Tôi yêu Việt Nam”: Bé chơi với các phương tiện giao thông.

- Góc “Steam”: Cắt dán các con vật sống trong rừng.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

-------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn làm quen bài thơ “Hổ trong vườn thú”

- Cho trẻ làm quen với đất nặn.

- Trẻ hoạt động góc.

------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ...................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

--------------------------------------------------

**Thứ năm, ngày 16 tháng 01 năm 2025**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.

- Trò truyện về những động vật sống trong rừng.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn

- Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

-----------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

--------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát tranh hươu cao cổ.

- Trò chơi vận động “Bịt mắt bắt dê”

- Chơi bán hàng, bán các loại nông sản.

-------------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: NẶN MỘT SỐ ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra hình dáng các bộ phận của con vật sống trong rừng. Trẻ biết nặn một số con vật sống trong rừng đẹp, sáng tạo.

- Biết sử dụng các kỹ năng: xoay tròn, lăn dọc, ấn dẹt, uốn cong, vuốt nhọn để nặn các con vật  theo đặc điểm đặc trưng của chúng. Trẻ biết gắn kết, gắn đính các bộ phận để tạo ra sản phẩm hoàn chỉnh.

- Trẻ biết bảo vệ một số con thú rừng quí hiếm. Trẻ có ý thức trật tự khi lựa chọn nguyên vật liệu và thu dọn dụng cụ gọn gàng, sạch sẽ khi hoàn thành sản phẩm.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng cho cô**

- Mẫu: 3 mẫu động vật sống trong rừng

- Nơi trưng bày sản phẩm

**2. Đồ dùng cho trẻ**

- Đất nặn (28)

- Bảng (28)

- Nơi trưng bày sản phẩm.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định - Trò chuyện**

- Cô và trẻ hát: “Ta đi vào rừng xanh”.

- Đàm thoại:

+ Các bạn vừa hát bài hát gì? (Dạ thưa cô bài hát “Ta đi vào rừng xanh”)

+ Rừng xanh có những con vật gì? (Dạ thưa cô con nai, con voi, con gà, con chim)

+ Các bạn ơi trong rừng có rất nhiều con vật đấy và có một số loài động vật quí hiếm, các bạn phải biết bảo vệ thú rừng quí hiếm nha!

- Hôm nay cô và các con hãy cùng nhau “Xé dán các con vật sống trong rừng” nhe!

**2. Quan sát mẫu**

**a. Mẫu 1 “Con gấu”**

- Cho trẻ quan sát và trò chuyện

+ Đây là con gì gì? (Dạ thưa cô con gấu)

+ Con gấu được làm từ gì? (Dạ thưa cô đất nặn ạ)

+ Nhìn vào con gấu con thấy được những gì? (Dạ thưa cô các bộ phận)

+ Mình gấu có màu gì? Có dạng hình gì? (Dạ thưa cô màu nâu, có dạng hình bầu dục)

+ Mắt gấu có dạng hình gì? (Dạ thưa cô màu đen)

+ Để nặn được hình con vật như thế này con sẽ dùng kỹ năng gì để nặn? (Dạ thưa cô kỹ năng xoay tròn, lăn dài, ấn dẹt)

- Các bạn ơi đây là con gấu được làm từ đất annjw, để nặn được con gấu này thì cô đã sử dụng kỹ năng xoay tròn, lăn dài, ấn dẹt để nặn con gấu.

**\* Tranh 2, 3: Tương tự**

**3. Trẻ thực hiện**

- Cô giới thiệu cô có chuẩn bị những nguyên vật liệu để nặn thành những con vật sống trong rừng mà con yêu thích.

- Con thích annjw con gì?

- Con sẽ làm gì để làm được con vật đó?

- Giáo dục trẻ cách nhào đất, kỹ năng xoay tròn, lăn dài ,ấn dẹt, ngồi thẳng lưng,...khi thực hiện các con phải giữ gìn vệ sinh.

- Cho cả lớp chọn nguyên liệu, chọn chỗ ngồi để thực hiện.

- Cô đưa ra tiêu chí sản phẩm đẹp: có bố cục cân đối (Con vật không quá to con vật có đầy đủ các bộ phận, kết hợp các màu sắc hài hòa, sáng đẹp)

- Trẻ thực hiện

- Cô quan sát trẻ thực hiện, gợi ý trẻ hoàn thành sản phẩm.

**4. Trưng bày - Nhận xét sản phẩm**

- Cô mời trẻ trưng bày sản phẩm

- Con thích con vật nào? Vì sao? (Trẻ trả lời)

- Cô nhận xét sản phẩm của trẻ.

**\* Củng cố**

- Hôm nay cô và các bạn làm gì? (Dạ thưa cô nặn một số động vật sống trong rừng)

- Cô tuyên dương cả lớp.

- Cô nhận xét, giáo dục trẻ.

**\*** Kết thúc: Thu dọn đồ dùng cùng cô.

------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về một số động vật sống trong rừng.

- Góc “Tôi yêu Việt Nam”: Bé chơi với các phương tiện giao thông.

- Góc “Steam”: Cắt dán các con vật sống trong rừng.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Hoàn thành sản phẩm.

- Cho trẻ làm quen các bài hát của chủ đề.

- Trẻ chơi tự do.

------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ...................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

------------------------------------------

**Thứ sáu, ngày 17 tháng 01 năm 2025**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.

- Trò truyện về những động vật sống trong rừng.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn

- Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

-----------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

-------------------------------------------------

- Trò chuyện về các loài động vật sống trong rừng.

- Trò chơi vận động “Kéo co”

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Chơi với lá dừa, lá chuối.

----------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: BIỂU DIỄN VĂN NGHỆ CUỐI CHỦ ĐỀ**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ biết chú ý lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc.

- Trẻ mạnh dạn tự tin khi tham gia biểu diễn và biết thể hiện tình cảm trong khi thực hiện.

- Giáo dục trẻ biết yêu thương cô giáo, đi học đều, và tham gia tích cực trong giờ học.

**II. Chuẩn bị**

1. **Cho cô:**

- Phong màn sân khấu

- Ông micro

- Dây kim tuyến

- Bàn ghế, máy nghe nhạc

- Trang phục

**2. Cho trẻ:**

- Nơ tay

- Mũ múa

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định – trò chuyện**

- Cô cho trẻ xem đoạn video biểu diễn văn nghệ

- Các con vừa được xem gì? (Dạ các bạn múa hát)

- Các con ơi, hôm nay cô và các bạn cùng biểu diễn văn nghệ kết thúc chủ đề nhé!

**2. Biểu diễn văn nghệ**

- Bạn Kim Thảo lên dẫn chương trình

- Mở đầu chương trình là bài hát “Gà trống mèo con và cún con” do bạn Kim Anh và bạn Thiên Kim trình bày

- Mời tốp ca của lớp Lá 1 hát bài “Chú thỏ con”

- Tiếp theo là bài hát “Cá vằng bơi” qua sự trình bày của 2 bạn Duy Khương và bạn Thiên Phúc.

- Bài hát “Chú voi con ở Bản Đôn” sẽ do bạn Như Ý, bạn Thiên Kim trình bày

- Chương trình biểu diễn văn nghệ của lớp Lá1 đến đây kết thúc cảm ơn quý khách dự, quý khán giả, các cô, chúc sức khỏe các cô chào tạm biệt.

**3. Nhận xét**

- Cô nhận xét buổi biểu diễn

- Cô nhắc nhỡ các cháu lần sau biểu diễn hay hơn nữa.

---------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về một số động vật sống trong rừng.

- Góc “Tôi yêu Việt Nam”: Bé chơi với các phương tiện giao thông.

- Góc “Steam”: Cắt dán các con vật sống trong rừng.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề.

- Trẻ hoạt động góc.

------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ thực hiện được 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần.

- Trẻ tự đoán xem mình có được cờ và phiếu bé ngoan hay không.

- Giáo dục trẻ chăm ngoan để cuối tuần được phiếu bé ngoan.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Sổ theo dõi, cô thuộc 3 tiêu chuẩn

**2. Cho trẻ:** Bảng bé ngoan, cờ, phiếu bé ngoan đủ cho trẻ.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định và nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan**

- Hát “Cả tuần đều ngoan”. Trò chuyện về bài hát.

+ Con vừa hát bài gì? (Dạ thưa cô hát bài Cả tuần đều ngoan)

+ Bài hát khuyên các con điều gì? (Dạ thưa cô bài hát khuyên con phải ngoan suốt tuần)

- Để được tặng cờ bé ngoan thì các con phải ngoan, biết vâng lời cô.

- Cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

+ Tiêu chuẩn 1: Đi học đúng giờ, vào lớp chú ý lắng nghe cô.

+ Tiêu chuẩn 2: Phải ngoan ngoãn lễ phép.

+ Tiêu chuẩn 3: Không nói chuyện trong giờ học.

**2. Nhận xét và cho trẻ cắm cờ**

- Cho trẻ tự nhận xét theo tổ.

- Cô và bạn nhận xét.

- Mời trẻ ngoan lên nhận cờ và cắm cờ.

**3. Nhận xét bé ngoan và tặng phiếu bé ngoan.**

- Cô mời từng trẻ lên nhận ống cờ và đếm số cờ của trẻ, trẻ nào được 4 **-** 5 cờ thì được tặng 1 phiếu bé ngoan.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ ngoan, động viên trẻ chưa ngoan.

- Kết thúc: Hát “Hoa bé ngoan”.

-------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...............................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................